

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày 09 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Phương, ông Hà Quang Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở TAND khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2026/TLST-HS ngày 15/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-HS ngày 28/01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn M** - Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Sinh năm 1977 tại tỉnh Điện Biên; Căn cước công dân số: 011077003896, cấp ngày 09/8/2021, nơi cấp: Cục C1 về trật tự xã hội; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố T, xã T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu G (đã chết) và bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1951; Vợ là Trần Thị Thanh T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự, năm 2023 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng theo Quyết định số 09/2023/QĐ- TA ngày 25/4/2023 của TAND huyện Tủa Chùa (nay là TAND khu vực 3 - Điện Biên) chấp hành xong 28/02/2025, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Nhân thân: Năm 2002 bị TAND huyện Tủa Chùa (nay là TAND khu vực 3 – Điện Biên) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 21/2002/HSST ngày 04/02/2002, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2002, bị cáo đã được xóa án tích; năm 2006 bị TAND tỉnh Điện Biên xét xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 11/2006/HSPT ngày 21/11/2006, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2009, bị cáo đã được xóa án tích.

Tạm giữ từ ngày 09/10/2025 đến ngày 18/10/2025, tạm giam từ ngày 18/10/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đình T1 – Là Trợ giúp viên

pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn M là người đang trong thời gian bị UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là UBND xã T, tỉnh Điện Biên) quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng chống ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 và đang tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 01/7/2025 tại Trung tâm y tế T3, tỉnh Điện Biên, nhưng Nguyễn Tuấn M vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/10/2025 bị cáo đang đi bộ tại khu vực gần nhà văn hoá thuộc tổ dân phố Q, xã T, tỉnh Điện Biên thì thấy một người đàn ông, bị cáo không quen biết tên, tuổi, địa chỉ đang sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Do muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo đi lại gần và xin được sử dụng ma túy cùng thì người đó đồng ý. Sau đó, người đàn ông cầm trên tay một mảnh giấy bạc màu trắng phía trên giấy bạc có chứa hỗn hợp Heroine và Methamphetamine rồi dùng bật lửa đốt phía dưới mảnh giấy bạc để ma túy trên mảnh giấy bạc bốc khói, lúc này bị cáo cúi mặt về phía mảnh giấy bạc và sử dụng ma túy bằng hình thức hút khói ma túy vào cơ thể, sử dụng xong ma túy bị cáo đi bộ về nhà.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo tiếp tục đi bộ từ nhà đến tổ dân phố Q, xã T tìm mua ma túy sử dụng, khi bị cáo đến khu vực đầu cầu T thì gặp một người phụ nữ dân tộc T2 khoảng 30 tuổi, bị cáo không quen biết tên, tuổi, địa chỉ của người này hỏi mua được 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày khi đang đi trên đường thuộc tổ dân phố Đ, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột (nghi Heroine), có khối lượng 0,85 gam làm mẫu vật gửi giám định toàn bộ; Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của bị cáo gửi giám định.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại bản Kết luận giám định số 1018/KL- KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Nguyễn Tuấn M có khối lượng 0,85 gam là chất ma túy: Loại Heroine. H1 mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,62 gam.

Tại bản Kết luận giám định độc chất số 827/1155/25/KLGĐĐC - PYQG ngày 14/10/2025 của V thuộc Bộ Y kết luận: Mẫu nước tiểu có tìm thấy A, M, M1, 6-acetylmorphin, C, M2.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKV3 ngày 13/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn M về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo

các điểm a, b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) tổng hợp hình phạt chung của hai tội cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo; Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,62 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa nhất trí với Cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm a, b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào luận cứ bào chữa.

Trong phần tranh luận do các ý kiến của người bào chữa đồng nhất với ý kiến đại diện Viện kiểm sát về tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, việc không áp dụng hình phạt bổ sung, việc miễn án phí và việc xử lý vật chứng nên các bên không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 09/10/2025, tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Đ, xã T bị cáo Nguyễn Tuấn M bị tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,85 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Với hành vi, khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Bị cáo Nguyễn Tuấn M là người đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo bệnh án điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone liên tục từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 13/10/2025 tại Trung tâm y tế T3, nhưng vào ngày 09/10/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Amphetamin, Methamphetamin, M1, 6-acetylmorphin, C, M2 tại khu vực gần nhà văn hoá thuộc tổ dân phố Q, xã T và là người đang trong thời gian bị UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là UBND xã T, tỉnh Điện Biên) quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng chống ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 03/3/2025. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, các kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho tội phạm về ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tiền sự: Năm 2023 bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên (nay là TAND khu vực 3 - Điện Biên) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng, bị cáo đã chấp hành xong 28/02/2025, đến nay chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nên xác định bị cáo có 01 tiền sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy; năm 2002 bị TAND huyện Tủa Chùa (nay là TAND khu vực 3 – Điện Biên) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; năm 2006 bị TAND tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, cả 02 bản án bị cáo đã chấp hành xong đến nay đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy làm bài học mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật và cần xem xét bị cáo có nhân thân xấu khi quyết định mức hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân, tiền sự và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có việc làm, không thu nhập thường xuyên, xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Đối với khối lượng 0,62 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông đã cho bị cáo sử dụng ma túy ngày 09/10/2025, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm a, b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng các điểm a,b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 09/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,62 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Tuấn M.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan